

Khánh Hòa, ngày 27 tháng 4 năm 2021

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**KỶ HỌP THƯỜNG NIÊN 2021****Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Nội dung và kết quả họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 của Công ty Cổ Phần Xuất Khẩu Thủy Sản Khánh Hòa ngày 27/4/2021

QUYẾT NGHỊ

- **ĐIỀU 1:** Nhất trí thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình sản xuất kinh doanh năm 2020; Kế hoạch SXKD năm 2021

Kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh 2020:

• Tổng doanh thu	:	43.009.205.996	VND
• Lợi nhuận trước thuế	:	1.649.588.991	VND
• Lợi nhuận sau thuế	:	1.235.592.450	VND

Chỉ tiêu kế hoạch năm 2021:

• Tổng doanh thu	:	40,0	tỷ đồng
• Lợi nhuận trước thuế	:	0,5	tỷ đồng
• Lợi nhuận sau thuế	:	0,3	tỷ đồng
• Cổ tức	:	3-5 %	vốn điều lệ

Tỷ lệ bỏ phiếu thông qua 76,65 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự tại kỳ họp.

- **ĐIỀU 2:** Nhất trí thông qua Báo cáo tài chính, phương án phân phối lợi nhuận trích các quỹ và chia cổ tức năm 2020

Báo cáo phân phối lợi nhuận 2020 và chia cổ tức của năm 2020

• Dự kiến trích lợi nhuận chi cổ tức	:	1.157.500.000	đồng
• Dự kiến lợi nhuận còn để lại	:	78.092.450	đồng
• Dự kiến số CP được chia cổ tức (trừ CP quỹ: 318.500 cp)	:	1.157.500	cp
• Dự kiến vốn tham gia chia cổ tức (1.157.500 x 10.000 đ/cp)	:	11.575.000.000	đồng
• Dự kiến tỷ lệ chia cổ tức 10%	:	1.157.500.000	đồng
• Hình thức chia cổ tức	:	Tiền mặt	
• Thời gian dự kiến	:	khoản tháng 05 đến tháng 06/2021	

Tỷ lệ bỏ phiếu thông qua 76,65 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự tại kỳ họp.

- **ĐIỀU 3:** Nhất trí thông qua Tờ trình sửa đổi Điều lệ Công ty;

Tỷ lệ bỏ phiếu thông qua 76,65 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự tại kỳ họp.

- **ĐIỀU 4:** Nhất trí thông qua Tờ trình hủy tư cách Công ty đại chúng

Tỷ lệ bỏ phiếu thông qua 76,65 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự tại kỳ họp.

- **ĐIỀU 5:** Nhất trí thông qua Tờ trình chọn đơn vị kiểm toán soát xét Báo cáo tài chính năm 2021

Tỷ lệ bỏ phiếu thông qua 76,65 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự tại kỳ họp.

- **ĐIỀU 6:** Nhất trí thông qua Báo cáo quyết toán thù lao của HĐQT, BKS năm 2020 và phương án trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2021

Tỷ lệ bỏ phiếu thông qua 76,65 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự tại kỳ họp.

- **ĐIỀU 7:** Nhất trí thông qua Báo cáo hoạt động của BKS 2020 và định hướng năm 2021

Tỷ lệ bỏ phiếu thông qua 76,65 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự tại kỳ họp.

- **ĐIỀU 8:** Nhất trí thông qua bầu cử 03 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026, gồm:

- Bà Trần Thị Tình
- Ông Nguyễn Trọng Thắng
- Ông Lê Xuân Sơn

- **ĐIỀU 9:** Nhất trí thông qua bầu cử 03 thành viên BKS nhiệm kỳ 2021-2026, gồm:

- Ông Lê Quang Khôi
- Bà Phạm Thị Nguyệt
- Ông Nguyễn Văn Quyết

- **ĐIỀU 10:** Điều khoản thi hành

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông, kỳ họp thường niên 2021 nhất trí thông qua toàn văn với số phiếu biểu quyết 76,65% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự tại kỳ họp, có hiệu lực từ ngày 27 tháng 4 năm 2021

Các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc công ty chịu trách nhiệm thi hành nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của mình phù hợp với Điều lệ của Công ty và quy định đúng pháp luật.

CÔNG TY CP XK THỦY SẢN KHÁNH HÒA
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN TRỌNG THẮNG

Khánh Hòa, ngày 27 tháng 4 năm 2021

BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

KỶ HỌP THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Xuất Khẩu Thủy Sản Khánh Hòa

Địa chỉ : Số 50 Võ Thị Sáu, Phường Vĩnh Trường, Nha Trang, Khánh Hòa

Thời gian : Khai mạc lúc 8 giờ 10 phút ngày 27 tháng 4 năm 2021

Địa điểm : Số 50 Võ Thị Sáu, Phường Vĩnh Trường, Nha Trang, Khánh Hòa

A. NGHI THỨC:

1. Sau phần tuyên bố lý do và giới thiệu thành phần dự họp, Ban tổ chức kỳ họp báo cáo danh sách cổ đông dự họp:

Ông Nguyễn Văn Quyết – Phòng TC-HC, Trưởng ban Thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự với tổng số cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự tính tới thời điểm 8 giờ 10 phút là 19 cổ đông; đại diện cho 871.400 cổ phần, đạt 75,28% cổ phần có quyền biểu quyết. Theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, tỷ lệ trên đủ kiện để kỳ họp tiến hành.

Ông Nguyễn Văn Quyết – Trưởng ban Tổ chức đọc quy chế và dự thảo thể lệ biểu quyết tại Đại hội.

Biểu quyết:

+ Đồng ý : 871.400 phiếu/ 871.400 phiếu (tỷ lệ 100%)

+ Không đồng ý : Không

+ Ý kiến khác : Không

Với 100% số phiếu chấp nhận thông qua để tiến hành Đại hội đồng cổ đông.

2. Chủ tọa cuộc họp: Ông NGUYỄN TRỌNG THẮNG, Chủ tịch HĐQT (theo quy định điều lệ công ty)

3. Thư ký kỳ họp và ban kiểm phiếu:

Với 100% số phiếu chấp thuận, Đại hội đã thông qua số lượng và danh sách Thư ký đoàn, Ban kiểm phiếu như sau:

❖ Thư ký đoàn (02 người):

- | | |
|------------------------------|----------------------|
| 1. Bà Nguyễn Thị Phương Thảo | - Trưởng phòng KT-TC |
| 2. Ông Nguyễn Quang Hà | - Tổ Kho |

❖ Ban kiểm phiếu (gồm 05 người):

- | | |
|---------------------------|--------------------------------------|
| 1. Ông Bùi Ngọc Vĩnh Hải | - Phòng KH_KD, Trưởng Ban kiểm phiếu |
| 2. Bà Lê Thị Minh Phương | - Phòng KH_KD, Thành viên |
| 3. Bà Nguyễn Thị Quyên | - Phòng KT-TC, Thành viên |
| 4. Bà Nguyễn Thị Thu Thảo | - Phòng KT-TC, Thành viên |
| 5. Bà Mai Thị Liên Thủy | - Thống kê Kho, Thành viên |

4. Ban tổ chức thông báo chương trình nghị sự kỳ họp (đã thông báo trước cho cổ đông và không có đề nghị thay đổi) như sau:

- Báo cáo Thường niên tổng kết, kết quả SXKD năm 2020 và các chỉ tiêu chính của kế hoạch SXKD 2021;
- Báo cáo Tài chính; phương án phân phối lợi nhuận trích các quỹ và chia cổ tức năm 2020;
- Báo cáo sửa đổi Điều lệ Công ty;
- Báo cáo hủy tư cách Công ty đại chúng;
- Báo cáo quyết toán thù lao của HĐQT, BKS năm 2020 và phương án trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2021;
- Báo cáo hoạt động của BKS 2020 và định hướng năm 2021;
- Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết các vấn đề đưa ra;
- Công báo kết quả bỏ phiếu các nội dung trên;
- Tiến hành bầu cử Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới 2021-2026;
- Công bố kết quả bầu cử HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021-2026
- Thông qua biên bản và nghị quyết đại hội
- Tổng kết và bế mạc đại hội

B. NỘI DUNG KỶ HỌP

1. Hội đồng quản trị và Ban lãnh đạo báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2020 và kế hoạch 2021:

Ông Lê Xuân Sơn – Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty trình bày báo cáo tình hình hoạt động SXKD của Công ty năm 2020 và phương hướng kế hoạch năm 2021

Kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh 2020:

- Tổng doanh thu : 43.009.205.996 VND

- Giá trị kim ngạch XK : 1.435.248,3 USD
 - Trị giá : 33.310.652.798 VND
 - Lợi nhuận trước thuế : 1.649.588.991 VND
 - Lợi nhuận sau thuế : 1.235.592.450 VND
- Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán 2020*

Chỉ tiêu kế hoạch năm 2021:

- Tổng doanh thu : 40,0 tỷ đồng
- Giá trị kim ngạch xuất khẩu : 1,0 triệu USD
- Lợi nhuận trước thuế : 0,5 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế : 0,3 tỷ đồng
- Cổ tức : 3-5 % vốn điều lệ

Bà **Trần Thị Tình** – Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty trình bày 02 tờ trình:

- Tờ trình sửa đổi Điều lệ Công ty;
- Tờ trình hủy tư cách Công ty đại chúng;

Bà **Nguyễn Thị Phương Thảo** - Kế toán trưởng, trình bày báo cáo phân phối lợi nhuận vào các quỹ, và chia cổ tức năm 2020

Báo cáo phân phối lợi nhuận 2020 và chia cổ tức của năm 2020

- Dự kiến trích lợi nhuận chi cổ tức : 1.157.500.000 đồng
- Dự kiến lợi nhuận còn để lại : 78.092.450 đồng
- Dự kiến số CP được chia cổ tức (trừ CP quỹ: 318.500 cp): 1.157.500 cp
- Dự kiến vốn tham gia chia cổ tức (1.157.500 x 10.000 đ/cp): 11.575.000.000 đồng.
- Dự kiến tỷ lệ chia cổ tức 10%: 1.157.500.000 đồng
- Hình thức chia cổ tức: Tiền mặt
- Thời gian dự kiến: khoản tháng 05 đến tháng 06/2021

Báo cáo quyết toán thù lao của HĐQT, BKS năm 2020:

- Thù lao Hội đồng quản trị 2020 : 48.000.000
- Thù lao ban kiểm soát 2020 : 15.600.000

Phương án trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2021:

STT	Ban điều hành	Số lượng	Mức thù lao
1	Hội đồng quản trị	03	36.000.000
2	Ban Kiểm soát	03	21.600.000
	CỘNG		57.600.000

Trong đó:

- Chủ tịch HĐQT và thành viên HĐQT : 1.000.000 đồng/ người/ tháng
- Trưởng ban kiểm soát : 800.000 đồng/ người/ tháng
- Thành viên ban kiểm soát : 500.000 đồng/ người/ tháng

Bà **Nguyễn Thị Phương Thảo** - Kế toán trưởng, trình tờ trình chọn đơn vị kiểm toán soát xét Báo cáo tài chính năm 2021

2. Ban kiểm soát báo cáo hoạt động năm 2020 và định hướng năm 2021

Ông **Lê Quang Khôi** - Trưởng ban kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát năm 2020 và định hướng cho năm 2021.

3. Đại hội đồng cổ đông thảo luận

Ông **Nguyễn Trọng Thắng** chủ tọa cuộc họp điều khiển Đại Hội, giải đáp thắc mắc và giải trình cụ thể hơn những khó khăn, thách thức Công ty đang phải đối mặt:

Ông Hoàng Trường Giang, đại diện cổ đông lớn của Công ty đến từ Hà Nội phát biểu và đóng góp các ý kiến trong Đại Hội;

Ông Hoàng Minh Phú, cổ đông đại diện cho Tổ Thành phẩm của Công ty phát biểu và đóng góp ý kiến trong Đại Hội;

Bà Vũ Thị Kim Oanh, cổ đông đại diện cho Tổ Đội sản xuất của Công ty phát biểu và đóng góp ý kiến trong Đại Hội;

Bà Trần Thị Tình và Ông Lê Xuân Sơn, đại diện thành viên HĐQT và Ban Điều hành Công ty giải đáp các thắc mắc cho các Cổ đông tại Đại Hội;

Bà Nguyễn Thị Phương Thảo, kế toán trưởng Công ty giải đáp thắc mắc về các vấn đề liên quan đến tài chính và chi phí Công ty cho các Cổ đông tại Đại Hội.

4. Tiến hành biểu quyết 07 nội dung đã trình bày và bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021-2026:

Ông **Nguyễn Văn Quyết** – Trưởng ban Thẩm tra tư cách cổ đông cập nhập báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự với tổng số cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự tính tới thời điểm 9 giờ 12 phút là 21 cổ đông; đại diện cho 1.136.900 cổ phần, đạt 98,22% cổ phần có quyền biểu quyết để biểu quyết.

Ông **Nguyễn Văn Quyết**, nhắc lại 07 nội dung cần biểu quyết và đọc dự thảo thể lệ làm việc và biểu quyết.

Bà **Trần Thị Tình** – Giám đốc Công ty đọc 02 tờ trình về việc:

- Tờ trình về việc bầu cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026;
- Tờ trình về việc bầu thành viên BKS nhiệm kỳ 2021-2026;

Ông **Nguyễn Văn Quyết** – Trưởng Ban tổ chức đọc 02 Danh sách ứng cử vào HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2021-2026:

Danh sách ứng cử thành viên HĐQT (05 người):

1. Ông Lê Xuân Sơn
2. Ông Nguyễn Trường Sơn
3. Bà Hà Thị Hồng Thắm
4. Ông Nguyễn Trọng Thắng
5. Bà Trần Thị Tình

Danh sách ứng cử thành viên BKS (04 người):

1. Ông Lê Quang Khôi
2. Bà Hoàng Thanh Nga
3. Bà Phạm Thị Nguyệt
4. Ông Nguyễn Văn Quyết

Ông **Bùi Ngọc Vĩnh Hải** - Trưởng ban Bầu cử đọc thể lệ dự thảo quy chế và thể lệ bầu cử thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2021-2026;

Ông **Hoàng Trường Giang**, đại diện cổ đông lớn của Công ty đến từ Hà Nội đề nghị biểu quyết chọn lại số lượng thành viên HĐQT là 05 người thay cho 03 người như Tờ trình bầu cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026 đã trình bày.

Ông **Nguyễn Văn Quyết** – Trưởng ban Tổ chức tiến hành lấy biểu quyết với nội dung chọn 03 thành viên HĐQT:

Biểu quyết:

- + Đồng ý : 871.400 phiếu/ 1.136.900 phiếu (tỉ lệ 76,65%)
- + Không đồng ý : 265.500 phiếu/ 1.136.900 phiếu (tỉ lệ 23,35%)

+ Ý kiến khác : Không

Với 76,65% số phiếu đồng ý, Đại hội thông qua tờ trình bầu thành viên HĐQT số lượng 03 người cho nhiệm kỳ 2021-2026.

5. Kết quả biểu quyết 07 nội dung về các báo cáo và tờ trình:

Ông **Bùi Ngọc Vĩnh Hải** - Trưởng ban kiểm phiếu (Bầu cử) công bố kết quả bỏ phiếu qua 7 nội dung:

- Nội dung 1: Nhất trí thông qua Báo cáo thường niên; Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020; các chỉ tiêu chính của Kế hoạch SXKD năm 2021

Biểu quyết:

+ Đồng ý : 871.400 phiếu/ 1.136.900 phiếu (tỉ lệ 76,65 %)
+ Không đồng ý : Không
+ Ý kiến khác : Không
+ Số không hợp lệ : Không
+ Không bỏ phiếu : 265.500 phiếu/ 1.136.900 phiếu (tỉ lệ 23,35%)

- Nội dung 2: Nhất trí thông qua Báo cáo tài chính; phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2020

Biểu quyết:

+ Đồng ý : 871.400 phiếu/ 1.136.900 phiếu (tỉ lệ 76,65 %)
+ Không đồng ý : Không
+ Ý kiến khác : Không
+ Số không hợp lệ : Không
+ Không bỏ phiếu : 265.500 phiếu/ 1.136.900 phiếu (tỉ lệ 23,35%)

- Nội dung 3: Nhất trí thông qua tờ trình Sửa đổi Điều lệ Công ty

Biểu quyết:

+ Đồng ý : 871.400 phiếu/ 1.136.900 phiếu (tỉ lệ 76,65 %)
+ Không đồng ý : Không
+ Ý kiến khác : Không
+ Số không hợp lệ : Không
+ Không bỏ phiếu : 265.500 phiếu/ 1.136.900 phiếu (tỉ lệ 23,35%)

- Nội dung 4: Nhất trí thông qua tờ trình Hủy tư cách Công ty đại chúng

Biểu quyết:

- + Đồng ý : 871.400 phiếu/ 1.136.900 phiếu (tỉ lệ 76,65 %)
- + Không đồng ý : Không
- + Ý kiến khác : Không
- + Số không hợp lệ : Không
- + Không bỏ phiếu : 265.500 phiếu/ 1.136.900 phiếu (tỉ lệ 23,35%)

- Nội dung 5: Nhất trí thông qua tờ trình chọn đơn vị Kiểm toán soát xét Báo cáo tài chính năm 2021

Biểu quyết:

- + Đồng ý : 871.400 phiếu/ 1.136.900 phiếu (tỉ lệ 76,65 %)
- + Không đồng ý : Không
- + Ý kiến khác : Không
- + Số không hợp lệ : Không
- + Không bỏ phiếu : 265.500 phiếu/ 1.136.900 phiếu (tỉ lệ 23,35%)

- Nội dung 6: Nhất trí thông qua Báo cáo quyết toán Thù lao của HĐQT, BKS năm 2020 và phương án trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2021

Biểu quyết:

- + Đồng ý : 871.400 phiếu/ 1.136.900 phiếu (tỉ lệ 76,65 %)
- + Không đồng ý : Không
- + Ý kiến khác : Không
- + Số không hợp lệ : Không
- + Không bỏ phiếu : 265.500 phiếu/ 1.136.900 phiếu (tỉ lệ 23,35%)

- Nội dung 7: Nhất trí thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát 2020 và định hướng năm 2021

Biểu quyết:

- + Đồng ý : 871.400 phiếu/ 1.136.900 phiếu (tỉ lệ 76,65 %)
- + Không đồng ý : Không
- + Ý kiến khác : Không
- + Số không hợp lệ : Không
- + Không bỏ phiếu : 265.500 phiếu/ 1.136.900 phiếu (tỉ lệ 23,35%)

6. Kết quả bầu cử thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2021-2026:

Ông **Bùi Ngọc Vĩnh Hải** - Trưởng ban kiểm phiếu (Bầu cử) công bố kết quả bầu cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026:

1. Ông: **Lê Xuân Sơn** – đạt 871.400 số phiếu trên 1.136.900 cổ phần có quyền biểu quyết tham dự (tỷ lệ 76,65%)
2. Ông: **Nguyễn Trường Sơn** – đạt 0 số phiếu trên 1.136.900 cổ phần có quyền biểu quyết tham dự (tỷ lệ 0%)
3. Bà: **Hà Thị Hồng Thắm** – đạt 0 số phiếu trên 1.136.900 cổ phần có quyền biểu quyết tham dự (tỷ lệ 0%)
4. Ông: **Nguyễn Trọng Thắng** – đạt 871.400 số phiếu trên 1.136.900 cổ phần có quyền biểu quyết tham dự (tỷ lệ 76,65%)
5. Bà: **Trần Thị Tình** – đạt 871.400 số phiếu trên 1.136.900 cổ phần có quyền biểu quyết tham dự (tỷ lệ 76,65%)

Ông **Bùi Ngọc Vĩnh Hải** - Trưởng ban kiểm phiếu (Bầu cử) công bố kết quả bầu cử thành viên BKS nhiệm kỳ 2021-2026:

1. Ông: **Lê Quang Khôi** – đạt 871.400 số phiếu trên 1.136.900 cổ phần có quyền biểu quyết tham dự (tỷ lệ 76,65%)
2. Bà: **Hoàng Thanh Nga** – đạt 0 số phiếu trên 1.136.900 cổ phần có quyền biểu quyết tham dự (tỷ lệ 0%)
3. Bà: **Phạm Thị Nguyệt** – đạt 871.400 số phiếu trên 1.136.900 cổ phần có quyền biểu quyết tham dự (tỷ lệ 76,65%)
4. Ông: **Nguyễn Văn Quyết** – đạt 871.400 số phiếu trên 1.136.900 cổ phần có quyền biểu quyết tham dự (tỷ lệ 76,65%)

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ Phần Xuất Khẩu Thủy Sản Khánh Hòa, thể lệ bầu cử và kết quả bầu cử:

Thành viên HĐQT 03 người là:

1. Bà Trần Thị Tình
2. Ông Nguyễn Trọng Thắng
3. Ông Lê Xuân Sơn

Thành viên BKS 03 người là:

1. Ông Lê Quang Khôi
2. Bà Phạm Thị Nguyệt
3. Ông Nguyễn Văn Quyết

C. THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT KỲ HỌP:

Bà **Nguyễn Thị Phương Thảo** trình bày và ông **Nguyễn Trọng Thắng** điều khiển Đại hội thông qua Biên bản Đại hội cổ đông kỳ họp thường niên 2021.

Ông **Nguyễn Quang Hà** trình bày và ông **Nguyễn Trọng Thắng** điều khiển Đại hội thông qua Nghị quyết Đại hội cổ đông kỳ họp thường niên 2021.

Đại hội đồng cổ đông nghe và nhất trí thông qua toàn văn biên bản và nghị quyết Đại hội

Biểu quyết:

- | | |
|-------------------|---|
| + Đồng ý | : 871.400 phiếu/ 1.136.900 phiếu (tỉ lệ 76,65%) |
| + Không đồng ý | : Không |
| + Ý kiến khác | : Không |
| + Số không hợp lệ | : Không |
| + Không bỏ phiếu | : 265.500 phiếu/ 1.136.900 phiếu (tỉ lệ 23,35%) |

Cuộc họp của Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 kết thúc lúc 11 giờ 00 phút cùng ngày.

CHỦ TỌA

Thư ký đoàn

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn T. P. Thảo

Nguyễn Quang Hà

Nguyễn Trọng Thắng

CTY CP XK THỦY SẢN KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Số: 05 / 2021/ BC-CTXKTS

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Khánh Hòa, ngày 5 tháng 4 năm 2021

BÁO CÁO TỔNG KẾT SXKD NĂM 2020

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT KHẨU THỦY SẢN KHÁNH HÒA

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH.

Công ty Cổ phần Xuất khẩu Thủy sản Khánh Hòa là doanh nghiệp được chuyển đổi sau khi cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Xuất khẩu Thủy sản Khánh hòa, bắt đầu hoạt động từ ngày 01/12/2015. Ngành nghề Sản xuất - kinh doanh chính là chế biến thủy sản xuất khẩu và dịch vụ.

Đến cuối năm 2020, Công ty có Hội đồng Quản trị gồm 4 người, trong đó có 1 Chủ tịch Hội đồng Quản trị và 3 thành viên (giảm 1 thành viên do đã mất). Cơ cấu bộ máy hoạt động bao gồm: 01 Giám đốc điều hành, 01 phó giám đốc kiêm quản đốc XCB; 3 Phòng chức năng và 1 Xưởng sản xuất chế biến. Tổng số lao động là 101 người bao gồm: Gián tiếp 37 người (12 người của khối quản lý văn phòng) và trực tiếp 64 người.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2020

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Năm 2020 kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty tốt, hiệu quả mang lại cao nhờ khai thác thêm dịch vụ thu phí giám sát kỹ thuật.
- Nguồn nguyên liệu đầu vào vẫn chưa bảo đảm do nguồn lợi thủy sản đánh bắt vẫn chưa phục hồi.

2. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

- Năm 2020 công ty không đầu tư mới, chỉ chủ yếu hoàn thiện và sửa chữa các hạng mục nhỏ ở xưởng 50 Võ Thị Sáu để đáp ứng nhu cầu cho sản xuất.

3. Tình hình tài chính:

- a) Tình hình tài chính:

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2019 – 12T (1/01/2019 đến 31/12/2019)	Năm 2020 – 12T (1/01/2020 đến 31/12/2020)	SO SÁNH (năm 2020/ năm 2019)

Tổng giá trị tài sản	28.029.269.810	23.818.360.167	85%
Doanh thu thuần	81.390.485.700	43.009.205.996	52,8%
Lợi nhuận từ HĐKD	7.971.615.148	2.240.593.492	28,1%
Lợi nhuận khác	36.900.549	(591.004.501)	(160,14%)
Lợi nhuận trước thuế	8.008.515.697	1.649.588.991	20,6%
Lợi nhuận sau thuế	6.412.258.115	1.235.592.450	19,3%

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Đơn vị tính: đồng

CHỈ TIÊU	Năm 2019	Năm 2020	GHI CHÚ
	- 12T (1/01/2019 đến 31/12/2019)	- 12T (1/01/2020 đến 31/12/2020)	
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán nợ ngắn hạn :			>1: Công ty thanh toán đầy đủ các món nợ đạo hạn; Cứ 1đ nợ ngắn hạn Cty có 5,36đ tài sản lưu động có thể sử dụng để thanh toán; khả năng thanh toán nợ tốt hơn 2019
TS ngắn hạn/ Nợ ngắn hạn	4,5	5,36	
+ Hệ số thanh toán nhanh :			>1: Công ty thanh toán nhanh các món nợ ngắn hạn; Cứ 1đ nợ ngắn hạn Cty có 2,78đ tài sản lưu động có thể sử dụng để thanh toán nhanh
<u>TS ngắn hạn - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	3,22	2,78	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Tỷ số quản lý Nợ trên tài sản :			

			15% Tài sản của Cty là đi vay, giảm 2% so với 2019; Cty có khả năng trả nợ cao
Tổng Nợ/ Tổng TS	0,174	0,15	
+ Tỷ số quản lý Nợ trên vốn chủ sở hữu :			
Tổng Nợ/ Vốn CSH	0,21	0,17	Nợ phải trả chiếm 17% trên vốn CSH; chứng tỏ đòn bẩy kinh doanh của Cty tốt
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho : <u>Doanh thu</u>			
Số dư HTK cuối kỳ	12,97	4,71	Hệ số vòng quay HTK giảm đáng kể so với 2019; cần thời gian nhiều hơn 2,75 lần so 2019 để xoay vòng
+ Vòng quay tổng Tài sản :			
Doanh Thu thuần/ Tổng TS bình quân	3,07	1,66	1đ Tài sản tham gia SXKD tạo ra 1,66đ DT; hiệu quả sử dụng TS của Cty tạm ổn, sụt giảm đáng kể 1,85 lần so 2019
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Lợi nhuận biên từ HĐKD :			
LNST/ Doanh thu	0,08	0,03	1đ DT mang lại 0,03đ tiền lãi cho Cty, lợi nhuận thấp
+ Tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu (ROE):			
LNST/ Vốn CSH	0,28	0,06	1đ vốn CSH tạo ra 0,06đ lợi nhuận; sụt giảm 4,5 lần so 2019 cho thấy khả năng sinh lời thấp
+ Tỷ suất sinh lời trên tổng tài sản (ROA):			

			1đ TS tạo ra được 0,05đ lợi nhuận; ROE>ROA: đòn bẩy tài chính có tác dụng. Cty thành công trong việc huy động vốn cổ đông để kiếm lợi nhuận với tỷ suất cao hơn tỷ lệ tiền lãi Cty trả cho cổ đông, nhưng không quá cao
LNST / Tổng TS	0,23	0,05	
+ Tỷ suất lợi nhuận thuần (ROS):			
LNST / Doanh thu thuần	0,08	0,03	1đ Doanh thu thuần từ bán hàng và cung cấp dịch vụ mang lại 0,03đ tiền lãi cho Cty, tỷ suất này thấp -> hiệu quả hoạt động Cty không cao

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Cổ phần tại thời điểm 26/3/2021

- Tổng số cổ phần đã phát hành	: 1.476.000	cổ phần
- Số lượng cổ phiếu quỹ được mua lại	: 318.500	cổ phần
- Tổng số cổ phần đang lưu hành	: 1.157.500	cổ phần
+ Số lượng cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng	: 212.800	cổ phần
+ Số lượng cổ phiếu tự do chuyển nhượng	: 944.700	cổ phần

(Theo danh sách cổ đông đã được Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam lập ngày 26/3/2021)

- Cơ cấu cổ đông:

STT	CỔ ĐÔNG	SỐ LƯỢNG CĐ	SỐ CỔ PHẦN	GIÁ TRỊ (đồng)	Tỷ lệ (%)
1	Trong Công ty				
1.1	+ Pháp nhân	01	318.500	3.185.000.000	21,58

1.2	+ Thẻ nhân	73	657.400	6.574.000.000	44,54
2	Ngoài Công ty:				
2.1	+ Pháp nhân	0	0	0	0
2.2	+ Thẻ nhân	27	500.100	5.001.000.000	33,88
	Tổng Cộng	101	1.476.000	14.760.000.000	100

b) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: *(Không có)*

c) Giao dịch cổ phiếu quỹ:

Số lượng cổ phiếu quỹ tại thời điểm 31/12/2020 : 318.500 cổ phiếu

Số lượng cổ phiếu quỹ tại thời điểm 26/3/2021 : 318.500 cổ phiếu

Các chứng khoán khác: *(Không có)*

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty:

a) Tuân thủ pháp luật và bảo vệ môi trường:

- Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: *(không có)*
- Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: *(không có)*

b) Chính sách liên quan đến người lao động:

- Số lượng lao động bình quân : 101 người
- Mức thu nhập bình quân đối với người lao động : 7.825.000 đồng/ người/ tháng.
- Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:
 - Khám sức khỏe định kỳ
 - Kiểm tra các thông số của môi trường lao động để kịp thời khắc phục nguy cơ mất an toàn lao động.
 - Huấn luyện an toàn và vệ sinh lao động đúng đối tượng theo quy định của pháp luật
 - Huấn luyện PCCC theo quy định

- Cung cấp BHLĐ đầy đủ theo từng công việc của người lao động
 - Theo hiệu quả SXKD công ty chi thêm tiền vào các dịp lễ tết, lương tháng thứ 13.
- c) Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:
- Công ty tham gia đóng góp cho các hoạt động ở địa phương, hỗ trợ tài chính với tổng số tiền: 12.700.000 đồng
- d) Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN:
(không có)

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

(Theo số liệu trên báo cáo tài chính đã được kiểm toán)

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2020
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	43.009.205.996
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	0
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	43.009.205.996
4. Giá vốn hàng bán	33.717.231.579
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	9.291.974.417
6. Doanh thu hoạt động tài chính	302.949.418
7. Chi phí tài chính	71.924.075
8. Chi phí bán hàng	3.118.099.399
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	4.164.306.869
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	2.240.593.492
11. Thu nhập khác	10.753.485
12. Chi phí khác	601.757.986

13. Lợi nhuận khác	(591.004.501)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	1.649.588.991
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	413.996.541
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	0
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	1.235.592.450
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.060

2. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài sản:

Đơn vị tính: triệu đồng

Tài sản	Ngày 31/12/2019		Ngày 31/12/2020	
	Số tiền	%	Số tiền	%
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	21.947,5	78,3	18.967,5	79,6
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	11.841,5	42,2	7.108,3	29,8
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	1.200	4,3	1.200	5
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	2.321,7	8,3	1.336,8	5,6
IV. Hàng tồn kho	6.276,7	22,4	9.137,2	38,4
V. Tài sản ngắn hạn khác	307,6	1,1	185,2	0,8
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	6.081,8	21,7	4.850,9	20,4
I. Các khoản phải thu dài hạn				
II. Tài sản cố định	6.081,5	21,7	4.824,6	20,3
III. Tài sản dở dang dài hạn			18,6	0,08

IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn				
V. Tài sản dài hạn khác	0,3		7,7	0,02
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	28.029,3	100	23.818,4	100

Tổng giá trị tài sản tại 31/12/2020 là 23.818,4 triệu đồng giảm 15% so với 2019; hàng tồn kho 9.137,2 triệu đồng tăng 1,4 lần so với thời điểm 31/12/2019.

Tình hình nợ phải trả:

Đơn vị tính: triệu đồng

Nguồn Vốn	Ngày 31/12/2019		Ngày 31/12/2020	
	Số tiền	%	Số tiền	%
A. Nợ phải trả	4.873,6	17,4	3.541,5	14,9
I. Nợ ngắn hạn	4.873,6	17,4	3.541,5	14,9
II. Nợ dài hạn				
B. Nguồn vốn chủ sở hữu	23.155,7	82,6	20.276,9	85,1
I. Vốn chủ sở hữu	23.155,7	82,6	20.276,9	85,1
II. Nguồn kinh phí, quỹ khác				
Tổng cộng nguồn vốn	28.029,3	100	23.818,4	100

Tổng số nợ của Công ty tại ngày 31/12/2020 là 3.541,5 triệu đồng là nợ ngắn hạn và chiếm đến 14,9 % trong tổng nguồn vốn của Công ty, nợ phải trả so với thời điểm cuối năm 2019 giảm bớt 27%.

Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn: 5,36 lần Công ty có khả năng thanh toán tốt các món nợ .

Khả năng thanh toán nhanh: 2,78 lần Công ty có khả năng thanh toán nhanh do bán hàng tồn kho tốt. Cứ 1đ nợ ngắn hạn Công ty có 2,78đ tài sản lưu động có thể sử dụng để thanh toán nhanh

Trong năm 2020 công ty thực hiện thanh toán các khoản nợ đúng hạn, khả năng thanh toán nợ ở mức cao, không có nợ xấu phải trả.

3. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

+ Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2021

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty trong năm 2021:

- Tổng doanh thu : 40 tỷ đồng
- Giá trị kim ngạch xuất khẩu : 1,0 triệu USD
- Lợi nhuận trước thuế : 0,5 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế : 0,3 tỷ đồng
- Cổ tức : 3-5 % vốn điều lệ

+ Định hướng phát triển:

- Nắm rõ những biến động thực tế, dự báo những thay đổi kịp thời để có biện pháp thích ứng với tình hình thiếu hụt nguyên liệu, thay đổi của thị trường để hạn chế thấp nhất rủi ro, cụ thể:

- Giữ vững thị trường, khách hàng cũ, tìm thêm thị trường mới, khách hàng mới
- Tìm thêm nguồn nguyên liệu cho mặt hàng truyền thống, cho mặt hàng mới
- Tiêu thụ tốt hàng tồn kho
- Điều chỉnh việc tổ chức sản xuất hiệu quả hơn, bảo đảm tiền lương hợp lý tạo sự ổn định trong thu nhập cho người lao động
- Đầu tư một số hạng mục để sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất cho sản xuất
- Khắc phục khó khăn, tập thể đội ngũ quản lý và người lao động quyết tâm vượt khó, phấn đấu hoàn thành kế hoạch đề ra.

4. Giải trình của Ban giám đốc với ý kiến kiểm toán: (không có)

5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

a) Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường

- Tiêu thụ nước: công ty kiểm soát định mức nước sản xuất để bảo đảm tiết kiệm nhất chi phí sử dụng nước và hạn chế xả ra môi trường và xã hội.
- Tiêu thụ điện: là một chi phí được kiểm soát để sản xuất có hiệu quả.
- Phát thải: công ty thực hiện tốt quy định lưu giữ bảo quản và thuê xử lý chất thải nguy hại đúng quy định (chủ yếu là nớt thải, bóng đèn, giẻ lau máy,...)

b) Đánh giá liên quan đến vấn đề lao động:

Công ty nghiêm túc đóng BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động theo quy định để họ luôn gắn bó, yên tâm làm việc

c) Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của Doanh Nghiệp đối với cộng đồng địa phương:

Công ty luôn tuân thủ các chính sách, quy định của pháp luật tại địa phương; tham gia đầy đủ các hoạt động khi được yêu cầu; đóng góp cho các chương trình phúc lợi theo vận động của địa phương, các đoàn thể.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của công ty

- Công ty hoạt động theo quy định của pháp luật và điều lệ của công ty
- HĐQT đã phối hợp tốt với ban điều hành vượt khó khăn trong năm 2020, vẫn bảo đảm công việc và thu nhập cho người lao động

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban điều hành

- Ban điều hành làm đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao, xin ý kiến chỉ đạo kịp thời và hoàn thành mục tiêu HĐQT đề ra
- Ban điều hành đã tích cực nắm bắt các quy định để điều hành, xử lý kịp những phát sinh, đáp ứng các yêu cầu trong SXKD, ổn định được việc làm, thu nhập và có hiệu quả.
- Ban điều hành đã linh hoạt huy động tài sản bảo đảm từ bên ngoài thế chấp ngân hàng để vay vốn lưu động, đáp ứng được nhu cầu tăng lên trong mùa vụ sản xuất chính.

3. Các kế hoạch định hướng của HĐQT

- Tích cực ổn định thị trường tiêu thụ, giảm hàng tồn kho, giữ vững sản xuất, tìm nguồn nguyên liệu mới, mặt hàng mới, khách hàng mới.
- Tìm thị trường để có thêm mặt hàng mới, tích lũy được nguồn lực để có vốn SXKD mà không phải huy động thêm tài sản bảo đảm từ bên ngoài.

- Xem xét thực hiện việc giảm vốn điều lệ theo quy định tại điều 36 - Luật chứng khoán 2019 (có hiệu lực từ 01/01/2021).
- Hủy tư cách công ty đại chúng vì số cổ đông và vốn không còn đáp ứng các điều kiện

V. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến của kiểm toán:

(Được trích từ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Công ty Cổ Phần Xuất Khẩu Thủy Sản Khánh Hòa)

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Xuất khẩu Thủy sản Khánh Hòa tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

(Có báo cáo tài chính đã được kiểm toán kèm theo Báo cáo này và đăng tại website: www.khaspexco.vn)

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT KHẨU THỦY SẢN KHÁNH HÒA
T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Trọng Thắng

Khánh Hòa, ngày 5 tháng 4 năm 2021.

BÁO CÁO PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2020

(Trình đại hội cổ đông thường niên 2021)

I. LỢI NHUẬN

Theo báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty Cổ Phần Xuất Khẩu Thủy Sản Khánh Hòa đã được kiểm toán bởi Công ty Kiểm Toán & Tư Vấn A&C, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 (từ 01/01/2020 đến 31/12/2020) như sau:

- Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	: 1.649.588.991 đồng
- Thuế TNDN phải nộp năm nay	: 247.394.601 đồng
- Thuế TNDN truy thu từ 2016-2019	: 166.601.940 đồng
- Lợi nhuận sau thuế	: 1.235.592.450 đồng

II. DỰ KIẾN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN

- Dự kiến trích lợi nhuận chi cổ tức	: 1.157.500.000 đồng
- Dự kiến lợi nhuận còn để lại	: 78.092.450 đồng

III. DỰ KIẾN CHIA CỔ TỨC

- Dự kiến số CP được chia cổ tức (trừ CP quỹ: 318.500 cp): 1.157.500 cp
- Dự kiến vốn tham gia chia cổ tức (1.157.500 x 10.000 đ/cp): 11.575.000.000 đồng.
- Dự kiến tỷ lệ chia cổ tức 10%: 1.157.500.000 đồng
- Hình thức chia cổ tức: Tiền mặt
- Thời gian dự kiến: khoản tháng 05 đến tháng 06/2021.

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT KHẨU THỦY SẢN KHÁNH HÒA

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Trọng Thắng

Khánh Hòa, ngày 27 tháng 04 năm 2021

TỜ TRÌNH

(Về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty CP Xuất khẩu Thủy sản Khánh Hòa)

**Kính gửi: - Đại hội đồng cổ đông
Công ty CP Xuất khẩu Thủy sản Khánh Hòa**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty CP Xuất khẩu Thủy sản Khánh Hòa;

Căn cứ yêu cầu tổ chức hoạt động của Công ty.

Trên cơ sở những thay đổi của pháp luật và tình hình hoạt động thực tế của Công ty CP Xuất khẩu Thủy sản Khánh Hòa, đồng thời với mục tiêu xây dựng Điều lệ ngày càng hoàn thiện, chặt chẽ, Hội đồng quản trị (HĐQT) đã tổ chức rà soát, xem xét sửa đổi một số điều khoản trong Điều lệ của Công ty. Các nội dung sửa đổi, bổ sung chính đối với Điều lệ của Công ty được nêu cụ thể tại Phụ lục kèm theo Tờ trình này.

Ngoài các sửa đổi tại Phụ lục 1, Điều lệ mới cũng có sửa đổi chi tiết về cấu trúc câu, câu từ, thuật ngữ và một số dẫn chiếu trong Điều lệ để đảm bảo tính thống nhất về hình thức và nội dung của Điều lệ (nhưng không làm thay đổi ý nghĩa). Sau khi xóa bỏ hoặc bổ sung thêm một số Điều khoản thì thứ tự và trật tự một số Điều khoản của Điều lệ mới cũng được thay đổi tương ứng. Đồng thời Điều lệ mới cũng sửa đổi một số dẫn chiếu để phù hợp với Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua Điều lệ mới của Công ty. Giao cho Chủ tịch HĐQT tổ chức rà soát, hoàn thiện và ký ban hành Điều lệ mới.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng!

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Trọng Thắng

PHỤ LỤC 1: NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ

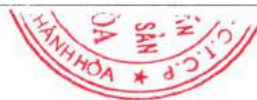
Khoản, Điều, Nội dung điều lệ hiện tại	Khoản, Điều, Nội dung sau khi sửa đổi/bổ sung	Căn cứ pháp lý, giải thích
<p>Điểm b Khoản 1 Điều 1. Giải thích thuật ngữ b. "Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;</p>	<p>Điểm b Khoản 1 Điều 1. Giải thích thuật ngữ b. "Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;</p>	
<p>Khoản 1 Điều 11. Mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông 1. Cổ đông biểu quyết phản đối nghị quyết về việc tổ chức lại công ty hoặc thay đổi quyền, nghĩa vụ của cổ đông quy định tại Điều lệ công ty có quyền yêu cầu công ty mua lại cổ phần của mình. Yêu cầu phải bằng văn bản, trong đó nêu rõ tên, địa chỉ của cổ đông, số lượng cổ phần từng loại, giá dự định bán, lý do yêu cầu công ty mua lại. Yêu cầu phải được gửi đến công ty trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết về các vấn đề quy định tại khoản này.</p>	<p>Khoản 1 Điều 11. Mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông 1. Cổ đông biểu quyết không thông qua nghị quyết về việc tổ chức lại công ty hoặc thay đổi quyền, nghĩa vụ của cổ đông quy định tại Điều lệ công ty có quyền yêu cầu công ty mua lại cổ phần của mình. Yêu cầu phải bằng văn bản, trong đó nêu rõ tên, địa chỉ của cổ đông, số lượng cổ phần từng loại, giá dự định bán, lý do yêu cầu công ty mua lại. Yêu cầu phải được gửi đến công ty trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết về các vấn đề quy định tại khoản này.</p>	<p>Sửa đổi lại câu từ phù hợp với quy định của Luật doanh nghiệp 2020</p>
<p>Khoản 3 Điều 16. Quyền của cổ đông 3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu (06) tháng trở lên có các quyền sau: a. Đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát theo quy định tương ứng tại các Khoản 2 Điều 23 và Khoản 5 Điều 31 Điều lệ này; b. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Điều 114 và Điều 136 Luật Doanh nghiệp; c. Kiểm tra và nhận bản sao hoặc bản trích dẫn danh sách các cổ đông có quyền tham dự và bỏ phiếu tại Đại hội đồng cổ đông; d. Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể</p>	<p>Khoản 3 Điều 16. Quyền của cổ đông 3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% tổng số cổ phần phổ thông có các quyền sau: a. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Điều 114 và Điều 136 Khoản 3 Điều 115 và Điều 140 Luật Doanh nghiệp; b. Kiểm tra và nhận bản sao hoặc bản trích dẫn danh sách các cổ đông có quyền tham dự và bỏ phiếu tại Đại hội đồng cổ đông; c. Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải thể hiện bằng văn bản;</p>	<p>Điều 115 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14</p>

<p>liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải thể hiện bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;</p> <p>đ. Các quyền khác được quy định tại Điều lệ này.</p>	<p>phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;</p> <p>d. Các quyền khác được quy định tại Điều lệ này.</p> <p>Bổ sung Khoản 4 Điều 16. Quyền của cổ đông</p> <p>4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát theo quy định tương ứng tại các Khoản 2 Điều 23 Điều 28 và Khoản 5 Điều 31 Điều 36 Điều lệ này;</p>	
<p>Điểm o khoản 2 Điều 19 Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>o. Việc Chủ tịch Hội đồng quản trị đồng thời làm Giám đốc;</p>	<p><i>(Bỏ nội dung này)</i></p>	<p>Khoản 2 Điều 56 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14</p>
<p>Điểm a Khoản 2 Điều 21. Điều 21. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>a. Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại đại hội, chương trình họp, và các tài liệu theo quy định phù hợp với luật pháp và các quy định của Công ty. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập dựa trên sổ đăng ký cổ đông của Công ty, được lập trong vòng 15 ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p>Điểm a Khoản 2 Điều 21. Điều 21. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>a. Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại đại hội, chương trình họp, và các tài liệu theo quy định phù hợp với luật pháp và các quy định của Công ty. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập dựa trên sổ đăng ký cổ đông của Công ty, được lập trong vòng 10 ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p>Khoản 1 Điều 141 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14</p>



<p>Khoản 3 Điều 21. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở giao dịch chứng khoán (khi Công ty niêm yết), trên trang thông tin điện tử (website) của Công ty. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ địa chỉ trang thông tin điện tử để các cổ đông có thể tiếp cận.</p>	<p>Khoản 3 Điều 21. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở giao dịch chứng khoán (khi Công ty niêm yết), trên trang thông tin điện tử (website) của Công ty. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi ít nhất hai mươi một (21) ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ địa chỉ trang thông tin điện tử để các cổ đông có thể tiếp cận.</p>	<p>Khoản 1 Điều 143 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14</p>
<p>Điểm b Khoản 5 Điều 21. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>b. Vào thời điểm đề xuất, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không có đủ ít nhất 10% cổ phần phổ thông trong thời gian liên tục ít nhất sáu (06) tháng theo quy định tại Khoản 3 Điều 11 Điều lệ này;</p>	<p>Điểm b Khoản 5 Điều 21. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>b. Vào thời điểm đề xuất, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không có đủ ít nhất 5% cổ phần phổ thông</p>	<p>Sửa đổi lại phù hợp với quy định của Luật doanh nghiệp 2020</p>
<p>Khoản 1 Điều 28. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) người. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng số thành viên Hội đồng quản trị không điều hành phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản</p>	<p>Khoản 1 Điều 28. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là ba (03) người. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng số thành viên Hội đồng quản trị không điều hành phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản</p>	

<p>trị. Số lượng tối thiểu thành viên Hội đồng quản trị không điều hành được xác định theo phương thức làm tròn xuống.</p>	<p>trị.</p>	
<p>Khoản 2 Điều 28. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>2. Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% trở lên được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.</p>	<p>Khoản 2 Điều 28. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>2. Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% trở lên được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.</p>	<p>Sửa đổi lại phù hợp với quy định của Luật doanh nghiệp 2020</p>
<p>Khoản 1 Điều 30. Chủ tịch Hội đồng quản trị</p> <p>1. Hội đồng quản trị bầu một thành viên của Hội đồng quản trị làm Chủ tịch. Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm Giám đốc Công ty.</p>	<p>Khoản 1 Điều 30. Chủ tịch Hội đồng quản trị</p> <p>1. Hội đồng quản trị bầu một thành viên của Hội đồng quản trị làm Chủ tịch.</p>	<p>Khoản 2 Điều 56 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14</p>
<p>Khoản 5 Điều 36. Thành viên Ban kiểm soát</p> <p>5. Các cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; và từ 50% trở lên được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.</p>	<p>Khoản 5 Điều 36. Thành viên Ban kiểm soát</p> <p>5. Các cổ đông sở hữu cổ phần phổ có quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; và từ 50% trở lên được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.</p>	<p>Sửa đổi lại phù hợp với quy định của Luật doanh nghiệp 2020</p>





<p>Khoản 4 Điều 56. Ngày hiệu lực 4. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ Công ty có giá trị khi có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc tối thiểu ba thành viên Hội đồng quản trị.</p>	<p>Khoản 4 Điều 56. Ngày hiệu lực 4. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ Công ty có giá trị khi có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc tối thiểu hai thành viên Hội đồng quản trị.</p>	
--	---	--

Khánh Hòa, ngày 27 tháng 04 năm 2021

TỜ TRÌNH

(Về việc Hủy tư cách công ty đại chúng của Công ty)

Kính gửi: - Đại hội đồng cổ đông

Công ty CP Xuất khẩu Thủy sản Khánh Hòa

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;

Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;

Căn cứ Danh sách cổ đông chốt ngày 26/03/2021 do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cung cấp;

Hội đồng quản trị Công ty xin thông báo về đặc điểm tình hình của Công ty hiện nay như sau:

- Vốn điều lệ: 14.760.000.000đ (Mười bốn tỷ bảy trăm sáu mươi triệu đồng)
- Số lượng cổ đông: 100 cổ đông, trong đó có 93 cổ đông không phải là Cổ đông lớn.

Vì vậy, Công ty không còn đáp ứng tư cách Công ty đại chúng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 32 của Luật chứng khoán 2019.

Căn cứ đặc điểm và quy mô của doanh nghiệp, đồng thời nhằm tập trung nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xuất khẩu Thủy sản Khánh Hòa xin trình Đại hội đồng cổ đông Phương án hủy tư cách công ty đại chúng của Công ty như sau:

1. Phương án thực hiện:

- a. Gửi văn bản thông báo cho Ủy ban Chứng khoán nhà nước về việc Công ty không còn đủ tư cách công ty đại chúng.
Thời gian thực hiện: Sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- b. Thực hiện thủ tục rút lưu ký chứng khoán và các thủ tục liên quan.
Thời gian thực hiện: Trong vòng 7 ngày sau khi Ủy ban Chứng khoán nhà nước có công văn chấp thuận.

2. Ủy quyền thực hiện:

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xuất khẩu Thủy sản Khánh Hòa thực hiện tất cả các thủ tục liên quan đến việc hủy tư cách công ty đại chúng của Công ty theo quy định hiện hành.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng!

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Nguyễn Trọng Thắng

CÔNG TY CỔ PHẦN
XUẤT KHẨU THỦY SẢN KHÁNH HÒA
Số 50 Võ Thị Sáu, Nha Trang

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Khánh Hòa, ngày 5 tháng 4 năm 2021

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT
KHẨU THỦY SẢN KHÁNH HÒA**

**V/v: Lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính giai đoạn từ 01/01/2021 đến
31/12/2021**

Căn cứ:

- Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc Hội nước Cộng Hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua 26 tháng 11 năm 2014;
- Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc Hội Nước Cộng Hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 6 năm 2006;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xuất Khẩu thủy sản Khánh Hòa;

Căn cứ theo điểm 1, điều 42, mục 3, Chương IV Điều lệ của Công ty cổ phần Xuất khẩu thủy sản Khánh Hòa, Đại Hội đồng Cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn công ty kiểm toán trong danh sách được Bộ tài chính chấp thuận được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng để kiểm toán BCTC của Công ty cổ phần xuất khẩu thủy sản Khánh Hòa giai đoạn từ 01/01/2021 đến 31/12/2021 từ các công ty kiểm toán sau đây:

1. Công ty Kiểm toán và tư vấn A&C
2. Công ty TNHH Kiểm toán – Tư vấn Chuẩn Việt
3. Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học TP. HCM

Hội đồng quản trị sẽ căn cứ vào các chỉ tiêu chất lượng, uy tín, giá chào cạnh tranh và sự hỗ trợ từ đơn vị kiểm toán đối với Công ty để lựa chọn.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

**CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT KHẨU THỦY SẢN KHÁNH HÒA
T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



CHỦ TỊCH

Nguyễn Trọng Thắng

CTY CP XK THỦY SẢN KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Số: 07 / 2021/ BC-CTXKTS

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Khánh Hòa, ngày 5 tháng 4 năm 2021

BÁO CÁO

Về quyết toán thù lao của các thành viên HĐQT,

các thành viên Ban kiểm soát năm 2020

Kính gửi:

- Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
- Công ty CP Xuất khẩu Thủy sản Khánh Hòa

Căn cứ Điều lệ Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 27 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 của Bộ Tài chính quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng;

Căn Nghị quyết 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/4/2020 của Đại hội đồng cổ đông Công ty CP XK TS Khánh Hòa về việc thông qua phương án về thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2020;

Hội đồng quản trị Công ty CP XK TS Khánh Hòa kính trình ĐH ĐCĐ thường niên năm 2021 thông qua Báo cáo về Tổng thù lao đối với của các thành viên HĐQT, các thành viên BKS năm 2020 như sau:

1. Mức thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo phương án được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 27/04/2020. Theo đó, tổng thù lao của HĐQT năm 2020 là: 48.000.000 đồng.

2. Tổng thù lao của Ban kiểm soát năm 2020 là: 15.600.000 đồng.

Kính trình ĐH ĐCĐ thường niên 2021 Công ty xem xét, thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT KHẨU THỦY SẢN KHÁNH HÒA

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Trọng Thắng

CTY CP XK THỦY SẢN KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Số 50 Võ Thị Sáu, Nha Trang

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Khánh Hòa, ngày 5 tháng 4 năm 2021

TỜ TRÌNH

Về phương án thù lao cho các thành viên HĐQT

và thù lao thành viên Ban kiểm soát năm 2021

Kính gửi:

- Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
- Công ty CP Xuất khẩu Thủy sản Khánh Hòa

Căn cứ Điều lệ Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 27 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020, kế hoạch SXKD năm 2021 của Công ty ;

Hội đồng quản trị Công ty CP XK TS Khánh Hòa kính trình ĐH ĐCĐ thường niên năm 2021 về phương án thù lao cho các thành viên HĐQT và các thành viên BKS năm 2021, như sau:

1. Thù lao của thành viên HĐQT thù lao của BKS:

* Tổng thù lao của HĐQT năm 2021 dự kiến là: 36.000.000 đồng.

(3 người x 1.000.000 đ/tháng)

* Tổng thù lao của BKS năm 2021 dự kiến là: 21.600.000 đồng.

(Trưởng ban : 800.000 đ/tháng ; Thành viên 500.000 đ/tháng)

2. Phương thức trả thù lao cho các Thành viên HĐQT và các Thành viên BKS năm 2021:

Thực hiện tạm trích và chi theo từng tháng, quyết toán vào tháng cuối cùng của năm tài chính, HĐQT sẽ báo cáo ĐH ĐCĐ thường niên năm 2021 thông qua.

Kính trình ĐH ĐCĐ thường niên 2021 xem xét, thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Trọng Thắng

Nha Trang, ngày 26 tháng 03 năm 2021

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xuất khẩu Thủy sản Khánh Hòa (sau đây gọi tắt là “Công ty” trình bày Báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020 đã được kiểm toán.

Khái quát về Công ty:

Công ty Cổ phần Xuất khẩu Thủy sản Khánh Hòa là doanh nghiệp được thành lập trên cơ sở chuyển đổi doanh nghiệp nhà nước là Công ty TNHH một thành viên Xuất khẩu Thủy sản Khánh Hòa thành Công ty Cổ phần Xuất khẩu Thủy sản Khánh Hòa theo quyết định số 2041/QĐ-UBND ngày 28/07/2015 của UBND tỉnh Khánh Hòa. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần số 4200235327 đăng ký lần đầu ngày 14 tháng 9 năm 2010 do Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa cấp.

Công ty Cổ phần Xuất khẩu Thủy sản Khánh Hòa được tổ chức và hoạt động theo điều lệ đã được đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty Cổ phần Xuất khẩu Thủy sản Khánh Hòa thông qua ngày 27/11/2015.

Trong quá trình hoạt động Công ty đã được Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa cấp bổ sung các Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp điều chỉnh sau:

- Điều chỉnh lần thứ 2 ngày 01 tháng 12 năm 2015 về việc chuyển đổi loại hình doanh nghiệp.
- Điều chỉnh lần thứ 3 ngày 31 tháng 10 năm 2019 về việc thay đổi người đại diện theo pháp luật của Công ty.

Trụ sở hoạt động:

Địa chỉ số 50 đường Võ Thị Sáu, phường Vĩnh Trường, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

Điện thoại: 058 388 1161

Fax: 0583881675

E-mail : Khaspexco@dng.vnn.vn

Website : www.khaspexco.vn

Mã số thuế : 4200235327

Hoạt động kinh doanh của Công ty theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp là:

- Khai thác thủy sản biển; Khai thác thủy sản nội địa;
- Nuôi trồng thủy sản nội địa;
- Sản xuất giống thủy sản;



- Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản
- Sửa chữa máy móc, thiết bị; Sửa chữa thiết bị điện;
- Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp;
- Sản xuất nước đá;
- Xây dựng nhà các loại; Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác;
- Lắp đặt hệ thống điện; Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí;
- Nhập khẩu nông sản nguyên liệu cho chế biến;
- Nhập khẩu vật tư, thiết bị phục vụ sản xuất;
- Bán buôn thủy sản; Nhập khẩu nguyên liệu thủy, hải sản.

Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý

Các Thành viên Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>	<u>Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm</u>
Ông Nguyễn Trọng Thắng	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 27/11/2015
Bà Trần Thị Tình	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 27/11/2015
Ông Lê Xuân Sơn	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 27/11/2015
Ông Nguyễn Đào	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 27/11/2015

Ban kiểm soát

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>	<u>Ngày bổ nhiệm</u>
Ông Lê Quang Khôi	Trưởng ban	Bổ nhiệm ngày 27/11/2015
Bà Phạm Thị Thương	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 27/11/2015
Nguyễn Thị Quỳnh An	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 15/05/2017

Ban điều hành, quản lý

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>	<u>Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm</u>
Bà Trần Thị Tình	Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01/11/2019
Ông Lê Xuân Sơn	Phó Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01/11/2019
Bà Nguyễn Thị Phương Thảo	Kế toán trưởng	Bổ nhiệm ngày 12/08/2020

Đại diện pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này như sau:

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>	<u>Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm</u>
Bà Trần Thị Tình	Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01/11/2019

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C đã được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Công ty.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập các Báo cáo tài chính tổng hợp phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong từng năm tài chính. Trong việc lập các báo cáo tài chính tổng hợp này. Ban Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các phán đoán và các ước tính một cách thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính tổng hợp;
- Lập Báo cáo tài chính tổng hợp trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể giả định rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục;
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu để đảm bảo việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp không có sai sót trọng yếu gian lận hoặc nhầm lẫn.

Ban Giám đốc đảm bảo các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các sổ sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính tổng hợp.

Phê duyệt Báo cáo tài chính

Hội đồng quản trị phê duyệt Báo cáo tài chính tổng hợp đính kèm. Báo cáo tài chính tổng hợp đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Xuất khẩu Thủy sản Khánh Hòa tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2020 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020 phù hợp với các chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp./.

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Trọng Thắng





Khánh Hòa, ngày 05 tháng 04 năm 2021

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT KHẨU THỦY SẢN KHÁNH HÒA
TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

Kính thưa toàn thể Quý cổ đông,

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm Soát được quy định tại Điều lệ hoạt động của Công ty CP Xuất Khẩu Thủy Sản Khánh Hòa;
- Căn cứ báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty CP Xuất Khẩu Thủy Sản Khánh Hòa đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.

Ban Kiểm Soát xin báo cáo trước Đại hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2021 về kết quả thẩm tra niên độ tài chính 2020 với các nội dung chính như sau:

I. Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2020

1. Kiểm tra và giám sát việc ban hành các nghị quyết, quyết định của HĐQT và Ban Điều hành.
2. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Xem xét Báo cáo tài chính của Công ty năm 2020 đã được soát xét và kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.

II. Kết quả của hoạt động kiểm tra và giám sát của Ban Kiểm Soát

1. Về tình hình tài chính, kế toán của Công ty

Ban kiểm soát xác nhận các số liệu tài chính được đưa ra trong Báo cáo của HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông là thể hiện trung thực tình hình kế toán tài chính hiện tại của Công ty. Những số liệu chính về tình hình tài chính đến 31/12/2020:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Cuối năm 2020	Đầu năm 2020	Tăng, giảm (%)
1	Tổng tài sản	Triệu đồng	23.818,36	28.029,27	-15,02
	Tài sản ngắn hạn	Triệu đồng	18.967,50	21.947,43	-13,58
	Tài sản dài hạn	Triệu đồng	4.850,86	6.081,84	-20,24
2	Tổng nguồn vốn	Triệu đồng	23.818,36	28.029,27	-15,02
	Nợ phải trả	Triệu đồng	3.541,48	4.873,62	-27,33
	Nguồn vốn chủ sở hữu	Triệu đồng	20.276,88	23.155,65	-12,43

2. Về tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty

Trong năm 2019, tất cả các hoạt động của Công ty đều tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty, và các quy định khác của pháp luật.

Kết quả sản xuất kinh doanh và số liệu kế toán đã được kiểm tra chặt chẽ, đảm bảo tính chính xác và hợp pháp trong việc ghi chép số liệu.



Khánh Hòa, ngày 27 tháng 04 năm 2021

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT KHẨU THỦY SẢN KHÁNH HÒA
TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐỒNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

Kính thưa toàn thể Quý cổ đông,

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm Soát được quy định tại Điều lệ hoạt động của Công ty CP Xuất Khẩu Thủy Sản Khánh Hòa;
- Căn cứ báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty CP Xuất Khẩu Thủy Sản Khánh Hòa đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.

Ban Kiểm Soát xin báo cáo trước Đại hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2021 về kết quả thẩm tra niên độ tài chính 2020 với các nội dung chính như sau:

I. Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2020

1. Kiểm tra và giám sát việc ban hành các nghị quyết, quyết định của HĐQT và Ban Điều hành.
2. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Xem xét Báo cáo tài chính của Công ty năm 2020 đã được soát xét và kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.

II. Kết quả của hoạt động kiểm tra và giám sát của Ban Kiểm Soát

1. Về tình hình tài chính, kế toán của Công ty

Ban kiểm soát xác nhận các số liệu tài chính được đưa ra trong Báo cáo của HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông là thể hiện trung thực tình hình kế toán tài chính hiện tại của Công ty. Những số liệu chính về tình hình tài chính đến 31/12/2020:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Cuối năm 2020	Đầu năm 2020	Tăng, giảm (%)
1	Tổng tài sản	Triệu đồng	23.818,36	28.029,27	-15,02
	Tài sản ngắn hạn	Triệu đồng	18.967,50	21.947,43	-13,58
	Tài sản dài hạn	Triệu đồng	4.850,86	6.081,84	-20,24
2	Tổng nguồn vốn	Triệu đồng	23.818,36	28.029,27	-15,02
	Nợ phải trả	Triệu đồng	3.541,48	4.873,62	-27,33
	Nguồn vốn chủ sở hữu	Triệu đồng	20.276,88	23.155,65	-12,43

2. Về tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty

Trong năm 2020, tất cả các hoạt động của Công ty đều tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty, và các quy định khác của pháp luật.

Kết quả sản xuất kinh doanh và số liệu kế toán đã được kiểm tra chặt chẽ, đảm bảo tính chính xác và hợp pháp trong việc ghi chép số liệu.

Đơn vị: Tỷ đồng

STT	Nội dung	ĐVT	2019	2020	Tỷ lệ %
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	81.390,49	43.009,20	52,84
2	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	6.412,26	1.235,59	19,27
3	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	%	43,44	8,37	
4	Mức chia cổ tức	%	20	10	

Nhìn chung, yếu tố tác động lớn đến môi trường sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2020 là tình hình dịch bệnh Covid-19. Kinh tế nhiều nước suy giảm mạnh – tăng trưởng âm, tình trạng thất nghiệp tăng cao, tạo ra tâm lý tiết kiệm, làm sức tiêu thụ giảm; đồng thời nguồn nguyên liệu thủy sản trong nước ngày càng suy giảm, do đó doanh số xuất khẩu và tiêu thụ nội địa đều giảm mạnh.

3. Về công tác quản trị và điều hành

HDQT đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý của mình tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các quy định khác của pháp luật.

Các nghị quyết của HDQT đã được ban hành tuân thủ thẩm quyền của HDQT và nội dung của các nghị quyết này tuân thủ các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty, và các quy định khác của pháp luật.

Ban kiểm soát nhận thấy rằng, tuy tình hình nguyên liệu giảm cùng với việc tác động lớn của dịch bệnh Covid-19, Ban Điều hành đã duy trì được hoạt động của Công ty tương đối ổn định, từng bước vượt qua giai đoạn khó khăn hiện nay.

Tuy nhiên, việc điều hành sản xuất, tuân thủ nội quy lao động vẫn còn chưa triệt để, hiệu quả chưa cao.

III. Kết luận và kiến nghị

Các hoạt động của Công ty trong năm qua tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty, các quy định liên quan và chấp hành đúng nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết của HDQT.

Trong năm 2021, Ban Kiểm Soát kiến nghị Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc điều hành như sau:

- Cần tăng cường hơn nữa công tác kiểm soát, tiết kiệm chi phí.
- Thực hiện tốt công tác nhân sự, nâng cao tính hiệu lực và áp dụng nghiêm các biện pháp chế tài trong thực hiện các qui định, nội quy, quy chế hoạt động của Công ty;

IV. Nhiệm vụ năm 2021 của Ban kiểm soát

- Thực hiện đầy đủ chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định tại Điều lệ Công ty và pháp luật của nhà nước
- Tham gia cùng với Ban điều hành nhằm nâng cao hiệu quả công tác giám sát nội bộ

Trên đây là toàn bộ báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

TM. BAN KIỂM SOÁT

Trưởng Ban



Lê Quang Khôi

Nha Trang, ngày 27 tháng 04 năm 2021

TỜ TRÌNH
VỀ VIỆC BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NHIỆM KỲ 2021 – 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Xuất khẩu Thủy sản Khánh Hòa

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020; và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Xuất khẩu Thủy sản Khánh Hòa được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 27/11/2015;

Căn cứ biên bản họp Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xuất khẩu Thủy sản Khánh Hòa ngày 04/03/2021 về việc chuẩn bị cho kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

1. Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015 – 2020 kết thúc:

Tất cả thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015 – 2020 cùng kết thúc.

2. Bầu cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021 – 2026:

Dự kiến Hội đồng quản trị nhiệm kỳ mới gồm có 03 thành viên;

Công ty cổ phần cần sự điều hành của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 28 Điều lệ Công ty và Điều 153 Luật doanh nghiệp năm 2020. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021 – 2026;

Việc ứng cử và đề cử để bầu thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện theo theo Điều lệ Công ty.

Trân trọng kính trình./.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Trọng Thắng

Nha Trang, ngày 27 tháng 04 năm 2021

**TỜ TRÌNH
Về việc bầu thành viên Ban kiểm soát
Nhiệm kỳ 2021 – 2026**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Xuất khẩu Thủy sản Khánh Hòa

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020; và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Xuất khẩu Thủy sản Khánh Hòa được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 27/11/2015;

Căn cứ biên bản họp Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xuất khẩu Thủy sản Khánh Hòa ngày 04/03/2021 về việc chuẩn bị cho kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

1. Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015 – 2020 kết thúc:

Tất cả thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015 – 2020 cùng kết thúc.

2. Bầu cử thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021 – 2026:

Dự kiến Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới gồm có 03 thành viên;

Công ty cổ phần cần sự hoạt động của Ban kiểm soát theo quy định tại Điều 36 Điều lệ Công ty và Điều 168 Luật doanh nghiệp năm 2020. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021 – 2026;

Việc ứng cử và đề cử để bầu thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo theo Điều lệ Công ty.

Trân trọng kính trình./.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Trọng Thắng